

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2022/HS-ST.

Ngày: 11-7-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Dương Tấn Hưng.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Ánh Sáng.**

Bà **Nguyễn Thị Thanh.**

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2022/HSST - QĐ ngày 27/6/2022 đối với bị cáo:

Thập Y D, sinh năm 1985 tại Ninh Thuận.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn PN 03, xã XH, huyện NH, tỉnh NT.

Nơi sinh sống: Ấp 1C, xã PT, huyện LT, tỉnh ĐN.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Bà Ni; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thập Văn H, sinh năm 1963 (chết) và bà Tài Thị S, sinh năm 1963; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất; Vợ Dương Thị Hồng S (Đã ly hôn) và 01 con chung sinh năm 2014; Vợ chị Tài Thị Bích Ng, sinh năm 1983 và chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại:

1. Anh Đào Xuân H, sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp HH, xã PT, huyện LT, tỉnh ĐN.

2. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, xã TK, huyện TM, tỉnh ĐT.

- Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan: Công ty CP GM VTC.

Địa chỉ: Khu công nghiệp GD, xã PT, huyện LT, tỉnh ĐN (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thập Y D là nhân viên phụ kho thành phẩm của Cty CP GM V.T.C, thuộc KCN GD - VD, xã PT, huyện LT. Vào khoảng 21 giờ 25 phút ngày 31/8/2019, D điều khiển xe nâng số 16 (không được giao nhiệm vụ và không có bằng lái xe nâng) để chuyển hàng từ kho lên xe ô tô tải biển số 71C-057.05 và có anh Đào Xuân H là nhân viên bốc xếp của công ty xếp dỡ vận tải Phương Nam cùng làm. Trong quá trình điều khiển để lùi, xe nâng cho H xuống đất (lúc này H đang đứng trên pallet phía dưới là cang của xe nâng) thì D lùi xe không đảm bảo an toàn làm anh H bị ngã nhưng vẫn bám được vào cang của xe nâng. Cùng lúc này đuôi xe nâng trên ép người anh Nguyễn Văn L vào xe ô tô tải biển số 66C-039.55 đang đỗ gần đó. Thấy anh L kêu lớn, D điều khiển cho xe chạy lên phía trước thì cang của xe nâng ép phần bụng và lưng của anh H vào xe ô tô tải biển số 71C-057.05. Hậu quả anh Đào Xuân H được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Bà Rịa Vũng Tàu với tổn thương ở vùng bụng và gãy xương sườn số 9-10-11 bên phải, anh Nguyễn Văn L được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh và sau đó chuyển đến bệnh viện Bình Dân thành phố Hồ Chí Minh để điều trị với tổn thương niệu đạo và gãy khung chậu.

*** Đối với thương tích của bị hại Đào Xuân H:**

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1039/TGT/2020 ngày 30/11/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Đồng Nai kết luận:

Căn cứ vào Bảng 1 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do thương tích của Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ y tế:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương đứt đôi ngang tiền môn vị của dạ dày phải phẫu thuật đóng mồm dạ dày nối vị ruột (mở thông dạ dày)(Áp dụng Chương 5, điều II, mục 1.3). Tỷ lệ 40%.

- Tổn thương màng phổi phải đã phẫu thuật dẫn lưu hiện để lại dày dính vùng đáy phổi phải (Áp dụng Chương 4, điều III, mục 4). Tỷ lệ 21%..

- Sẹo thành bụng phải kích thước 12x07cm (Áp dụng Chương 9, điều I, mục 3). Tỷ lệ 09%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 57% (Năm mươi bảy phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Vật tày

- Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Thành xác minh tại nơi bệnh nhân nằm điều trị có tổn thương gãy xương sườn 10-11 bên phải hay không? Nếu có đề nghị trưng cầu giám định bổ sung.

Công văn số 206 ngày 06/4/2021 của Bệnh viện Bà Rịa xác định: Trong thời gian Bệnh nhân Đào Xuân H nằm điều trị tại Bệnh viện Bà Rịa từ ngày 31/8/2019 đến 13/9/2019 được các bác sĩ chỉ định thực hiện các xét nghiệm cận lâm sàng.

- Ngày 31/8/2019: Kết quả chụp CT-Scanner gãy xương sườn (P) số IX, X, XI.

- Ngày 03/9/2019: Kết quả chụp X-Quang gãy xương sườn (P) số IX; X và ngày 10/9/2019 gãy xương sườn số IX, X, XI.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0296/TgT/2021 ngày 23/4/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Đồng Nai xác định:

Căn cứ vào Bảng 1 tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ y tế:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương đứt đôi ngang tiền môn vị của dạ dày phải phẫu thuật đóng mồm dạ dày nối vị ruột (mở thông dạ dày) đã được định tỷ lệ 40%.

- Tổn thương màng phổi phải đã phẫu thuật dẫn lưu hiện để lại dày dính vùng đáy phổi phải đã được định tỷ lệ 21%.

- Sẹo thành bụng phải kích thước 12x07cm đã được định tỷ lệ 09%.

- Tổn thương gãy xương sườn số 09-10-11 bên phải (Áp dụng Chương 4, điều II, mục 5). Tỷ lệ 06%

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung là 59% (Năm mươi chín phần trăm).

*** Đối với thương tích của bị hại Nguyễn Văn L:**

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0058/TgT/2021 ngày 26/01/2021 Trung tâm pháp y Sở Y tế Đồng Nai kết luận:

Căn cứ vào Bảng 1 tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ y tế

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương nứt niệu đạo sau đã phẫu thuật điều trị hiện phục hồi tốt (Áp dụng chương 6, điều IV, mục 4.1). Tỷ lệ 25%

- Tổn thương gãy ngành mu phải (ngành chậu mu bên phải) (Áp dụng chương 8, điều XI, mục 6.1). Tỷ lệ 15%.

- Tổn thương gãy cánh xương cùng trái và thành phần sau xương cùng (Áp dụng chương 8, điều XI, mục 8). Tỷ lệ 07%.

2. Tỷ lệ tổn thương (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 41% (Bốn mươi một phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Vật tày

- Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Thành xác minh tại nơi bệnh nhân nằm điều trị có tổn thương gãy ngành chậu mu trái và ngành ngò mu hai bên hay không? Nếu có đề nghị trung cầu giám định bổ sung.

Công văn số 298 ngày 17/3/2021 Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh xác định: Sau khi kiểm tra hồ sơ bệnh án, các kết quả cận lâm sàng, bệnh viện Chấn thương chỉnh hình xác nhận chẩn đoán bệnh nhân Nguyễn Văn L như sau: “Gãy xương cùng, bán trật khớp mu/Tổn thương niệu đạo sau+ gãy 1/3 xa ngành mu phải. Vì vậy tại thời điểm bệnh nhân Nguyễn Văn L nằm điều trị nội trú 31/8/2019 đến ngày 02/9/2019, bệnh nhân không bị tổn thương gãy ngành chậu mu trái và ngành ngò mu 02 bên.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0382/TCT/2021 ngày 04/6/2021 Trung tâm pháp y Sở Y tế Đồng Nai kết luận:

Căn cứ vào Bảng 1 tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ y tế:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương gãy ngành ngang xương mu (chậu mu bên trái) (Áp dụng chương 8, điều XI, mục 6.1). Tỷ lệ 11%.

- Tổn thương gãy ngò mu bên trái (ngò) (Áp dụng chương 8, điều XI, mục 5). Tỷ lệ 16%.

- Tổn thương gãy ngò mu bên phải (ngò) (Áp dụng chương 8, điều XI, mục 5). Tỷ lệ 16%.

Tổng tỷ lệ tổn thương gãy ngành chậu mu trái và ngò mu hai bên theo phương pháp cộng tại thông tư là 37% (không xác định được thời gian của các tổn thương này).

- Tổn thương đứt niệu đạo sau đã phẫu thuật điều trị hiện phục hồi tốt đã được giám định tỷ lệ 25%

- Tổn thương gãy ngành mu phải (ngành chậu mu bên phải) (đã được giám định tỷ lệ 15%.

- Tổn thương gãy cánh xương cùng trái và thành phần sau xương cùng đã được giám định tỷ lệ 07%.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) sau khi giám định bổ sung là 63% (Sáu mươi ba phần trăm).

Công văn số 276/TTPY/2021 ngày 20/7/2011 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Đồng Nai xác định:

- Việc xác định “Tổn thương gãy ngành chậu mu trái và ngành ngò mu hai bên” của Trung tâm pháp y Đồng Nai là căn cứ kết quả phim CT-Scanner chụp lúc 10 giờ 38 phút ngày 19/01/2021.

- Tại thời điểm giám định bổ sung ngày 10/5/2021 nạn nhân Nguyễn Văn L được xác định có các tổn thương và định tỷ lệ như sau:

+ Tổn thương gãy ngành ngang xương mu (chậu mu bên trái) (Áp dụng chương 8, điều XI, mục 6.1). Tỷ lệ 11%.

+ Tổn thương gãy ngồi mu bên trái (ngồi) (Áp dụng chương 8, điều XI, mục 5). Tỷ lệ 16%.

+ Tổn thương gãy ngồi mu bên phải (ngồi) (Áp dụng chương 8, điều XI, mục 5). Tỷ lệ 16%.

+ Tổn thương nứt niệu đạo sau đã phẫu thuật điều trị hiện phục hồi tốt đã được giám định tỷ lệ 25%

+ Tổn thương gãy ngành mu phải (ngành chậu mu bên phải) đã được giám định tỷ lệ 15%.

+ Tổn thương gãy cánh xương cùng trái và thành phần sau xương cùng đã được giám định tỷ lệ 07%.

- Tại biên bản hội chẩn ngày 14/7/2021 của Trung tâm pháp y Đồng Nai với BSKH Nguyễn Hoàng Trung Trưởng KH Chẩn đoán hình ảnh BVĐK Đồng Nai trên phim CT- Scanner chụp lúc 10 giờ 38 phút ngày 19/01/2021, xác định: Các tổn thương xương cũ “Gãy ngành chậu mu và ngồi mu hai bên. Gãy cánh xương cùng bên trái và thành phần sau xương cùng. Diện khớp mu không đều, gai xương và cấu xương vùng khớp mu” khả năng có cùng độ tuổi.

Công văn số 318/TTPY/2021 ngày 31/8/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Đồng Nai xác định:

- Tổn thương nứt niệu đạo sau đã phẫu thuật điều trị hiện phục hồi tốt đã được giám định tỷ lệ 25%.

- Tổn thương gãy ngành mu phải (ngành chậu mu bên phải) đã được giám định tỷ lệ 15%.

- Tổn thương gãy cánh xương cùng trái và thành phần sau xương cùng đã được giám định tỷ lệ 07%.

Tổng tỷ lệ tổn thương trên là 40,71% làm tròn 41%

Vật chứng thu giữ, tạm giữ, tài sản: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại Đào Xuân H số tiền 67.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn L số tiền 50.000.000 đồng. Công ty CP GM VTC hỗ trợ bồi thường cho anh Nguyễn Văn L số tiền 115.000.000 đồng và bồi thường cho anh Đào Xuân H là 59.000.000 đồng; anh H yêu cầu Công ty CP GM VTC bồi thường theo quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSLT ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Thập Y D về tội “Vô ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Thập Y D về tội “Vô ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 138; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Xử phạt bị cáo Thập Y D mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo D và bị hại H, L đã thỏa thuận bồi thường xong và các bị hại không yêu cầu bồi thường thêm. Đối với Công ty CP GM VTC đã bồi thường xong cho anh L; Tại phiên tòa, anh H cho rằng Công ty CP GM VTC đã bồi thường xong nên anh không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

Bị cáo Thập Y D là nhân viên phụ kho thành phẩm của Công ty CP GM VTC có địa chỉ tại khu công nghiệp GD – VD thuộc xã PT, huyện LT; bị cáo D không có bằng lái xe nâng và không được giao nhiệm vụ lái xe nâng ở Công ty GM VTC nhưng vào khoảng 21 giờ 25 phút, ngày 31/8/2019, bị cáo D điều khiển xe nâng để nâng GM từ kho lên xe tải biển số 71C-057.05. Trong quá trình lùi xe, do vô ý bị cáo D đã gây thương tích cho bị hại Đào Xuân H vùng bụng và gãy xương sườn số 09-10-11 bên phải với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 59%; gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn L ở vùng chậu với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 41%. Từ đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thập Y D phạm tội “Vô ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, phải tuyên xử bị cáo mức án tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bồi thường xong; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có nhân thân tốt và gia đình khó khăn; vợ đang mang thai là tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong thời gian bị cáo D tại ngoại không vi phạm pháp luật; do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo D ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo D được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và các bị hại H, L thỏa thuận bồi thường xong và không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét. Đối với Công ty CP GM VTC đã hỗ trợ bồi thường xong cho anh L nên không xem xét. Tại phiên tòa, bị hại H khai Công ty CP GM VTC đã hỗ trợ thêm cho anh H là 40.000.000 đồng nên anh không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo D và Công ty CP GM VTC.

[7] Về án phí: Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 138; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Thập Y D phạm tội “Vô ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Thập Y D 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án ngày 11/7/2022.

Giao bị cáo Thập Y D cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Thập Y D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Thập Y D và bị hại anh Đào Xuân H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại Nguyễn Văn L; người có quyền L, nghĩa vụ liên quan Công ty CP GM VTC được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND huyện Long Thành (1);
- Công an huyện Long Thành (5);
- Chi cục THADS huyện Long Thành (1);
- Bị cáo (1);
- Ủy ban nhân dân xã Xuân Hải;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, BP, VT (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Tấn Hưng